

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG VÀ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN QUY HOẠCH HỆ THỐNG TỔ CHỨC KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CÔNG LẬP THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ THỜI KỲ 2021-2030, TẦM NHÌN ĐẾN 2050

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Nghệ An.

Thực hiện Công văn số 661/SKHCN-QLKH ngày 22/7/2021 về việc phối hợp xây dựng phương án quy hoạch mạng lưới tổ chức KH&CN công lập trên địa bàn tỉnh Nghệ An thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050, Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường báo cáo kết quả hoạt động cụ thể như sau:

I. Tình hình hoạt động của tổ chức KH&CN công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An

1. Tổng quan về hiện trạng tổ chức KH&CN công lập (hoặc đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động KH&CN) thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An:

TT	Tên tổ chức KH&CN công lập/Đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động KH&CN	Số giấy chứng nhận đăng ký hoạt động KH&CN	Lĩnh vực hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu ¹	Phân loại theo chức năng, nhiệm vụ ²	Phân loại theo mức độ tự chủ tài chính ³
1	Tổ chức KH&CN công lập				
-	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An	- Đăng ký lần đầu số 02/2015/ĐK-KHCN - Đăng ký lần hai số 04/2016/ĐK-KHCN	Khoa học Kỹ thuật và công nghệ	phục vụ quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu	tự bảo đảm chi thường xuyên

¹ Theo các lĩnh vực: Khoa học tự nhiên, Khoa học Kỹ thuật và công nghệ, Khoa học Nông nghiệp, Khoa học Y dược, Khoa học Xã hội, Khoa học Nhân văn

² Theo phân loại tại khoản 1, Điều 5, Thông tư số 02/2021/TT-NKHCN gồm tổ chức KH&CN: phục vụ quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công cơ bản thiết yếu; phục vụ công ích của nhà nước.

³ Theo phân loại tại khoản 2, Điều 5, Thông tư số 02/2021/TT-NKHCN gồm tổ chức KH&CN: Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; tự bảo đảm chi thường xuyên; tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên.

2	Đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động KH&CN (nếu có)				
-	Tổ chức 01				

2. Hiện trạng nhân lực của các tổ chức khoa học và công nghệ công lập (thống kê trong năm 2020)

TT	Tên tổ chức	Tổng số nhân lực	Phân loại nhân lực			Chế độ làm việc		Giới tính		Độ tuổi		
			Tiến sỹ	Thạc sỹ	ĐH, CĐ	Chính thức	Kiểm nhiệm	Nam	Nữ	≤45	>45 và ≤60	Trên 60
1	Tổ chức KH&CN công lập											
-	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An	35		10	25	35		11	24	34	1	
2	Đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động KH&CN (nếu có)											
-	Tổ chức 01											

3. Hiện trạng cơ sở vật chất - kỹ thuật của các tổ chức KH&CN công lập (thống kê trong năm 2020)

TT	Tên tổ chức	Diện tích trụ sở làm việc, phòng thí nghiệm (m ²)	Diện tích khu thử nghiệm, tram, trại, khu sản xuất...(m ²)	Tổng tài sản cố định (triệu đồng)	Ghi chú
1	Tổ chức KH&CN công lập				
-	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An	518,4		47.791	
2	Đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động KH&CN (nếu có)				
-	Tổ chức 01				

4. Tình hình tài chính của tổ chức KH&CN công lập (thống kê trong năm 2020)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên tổ chức	Tổng kinh phí chi thường xuyên	Tổng kinh phí do thực hiện chương trình, đề tài, dự án cấp quốc gia, cấp bộ, cấp tỉnh và cấp cơ sở	Tổng kinh phí đầu tư cho đầu tư phát triển	Tổng kinh phí thu sự nghiệp ⁴	Tổng doanh thu	Số tiền nộp thuế	Thu nhập bình quân tháng/đầu người	Khác
1	Tổ chức KH&CN công lập								
-	Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nghệ An	6.597			1.852	12.347	19	4,5	
2	Đơn vị sự nghiệp công lập có hoạt động KH&CN (nếu có)								
-	Tổ chức 01								

5. Tình hình hoạt động khoa học và công nghệ chủ yếu của đơn vị trong năm (thống kê trong giai đoạn 2016- 2020)

TT	Nội dung	Tên tổ chức		
		Trung tâm Quan trắc TN&MT	Tổ chức...	Tổ chức n
1	Số lượng Đề tài, dự án thực hiện	1		
2	Số lượng Hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ thực hiện			
3	Số lượng Bằng sáng chế độc quyền được cấp			
4	Số lượng Bằng giải pháp hữu ích độc quyền được cấp			

⁴ Thông qua các hợp đồng chuyển giao công nghệ, áp dụng kết quả nghiên cứu, bán sản phẩm, đào tạo, dịch vụ khoa học và công nghệ khác và sản xuất kinh doanh các sản phẩm là kết quả nghiên cứu

5	Số lượng Bài báo đã được đăng trên tạp chí chuyên ngành quốc tế			
6	Số lượng Bài báo đã được đăng trên tạp chí chuyên ngành trong nước			
7	Số lượng đối tác quốc tế			

II. Phương án quy hoạch hệ thống tổ chức KH&CN công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn năm 2050.

1. Dự kiến phương án quy hoạch hệ thống tổ chức KH&CN công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn năm 2050.

- Tổng số tổ chức tại thời điểm năm 2021: 01 Tổ chức.
- Tổng số tổ chức tại thời điểm năm 2030: 01 tổ chức, tăng/giảm Tổ chức.
- Tổng số tổ chức tại thời điểm năm 2050: 01 tổ chức, tăng/giảm Tổ chức

Chi tiết

TT	Tên tổ chức KH&CN	Giai đoạn 2021-2030							Giai đoạn 2031-2050						
		Mức độ tự chủ ⁵	Giữ ổn định về tổ chức	Thực hiện kiện toàn tổ chức theo các phương án					Mức độ tự chủ	Giữ ổn định về tổ chức	Thực hiện kiện toàn tổ chức theo các phương án				
				Giảm ⁶	Thành lập mới ⁷	Thay đổi về chức năng, nhiệm vụ	Thay đổi vị trí pháp lý ⁸	Chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần			Giảm	Thành lập mới	Thay đổi về chức năng, nhiệm vụ	Thay đổi vị trí pháp lý	Chuyển đổi mô hình hoạt động thành công ty cổ phần
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1	Trung tâm Quan trắc TN&MT	tự bảo đảm chi thường xuyên	x						tự bảo đảm chi thường xuyên	x					

2. Phương án quy hoạch bố trí không gian các tổ chức KH&CN thuộc thẩm quyền quản lý giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn năm 2050

TT	Tên tổ chức KH&CN	Giai đoạn 2021-2030				Giai đoạn 2031-2050			
		Giữ ổn định về không gian	Thực hiện kiện toàn tổ chức theo các phương án			Giữ ổn định về không gian	Thực hiện kiện toàn tổ chức theo các phương án		
			Thay đổi về diện tích trụ sở làm việc, phòng thí nghiệm (m2)	Thay đổi về diện tích khu thử nghiệm, trạm, trại, khu sản xuất... (m2)	Thay đổi về không gian khác (nếu có) (m2)		Thay đổi về diện tích trụ sở làm việc, phòng thí nghiệm (m2)	Thay đổi về diện tích khu thử nghiệm, trạm, trại, khu sản xuất... (m2)	Thay đổi về không gian khác (nếu có) (m2)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	Trung tâm Quan trắc TN&MT	x	0			x	0		

⁵ Theo phân loại tại khoản 2, Điều 5, Thông tư số 02/2021/TT-NKHCN gồm tổ chức KH&CN: Tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư; tự bảo đảm chi thường xuyên; tự bảo đảm một phần chi thường xuyên; do Nhà nước bảo đảm chi thường xuyên

⁶ Giảm do giải thể hoặc bị sáp nhập, hợp nhất

⁷ Gồm các trường hợp: thành lập mới, hoặc hình thành tổ chức mới trên cơ sở hợp nhất các tổ chức hiện có.

⁸ Còn được gọi là thay đổi cơ quan chủ quản trực tiếp. Ghi rõ tên cơ quan chủ quản trực tiếp mới (nếu có thay đổi này)

*** Ghi chú:**

- *Cột 3 và 7 đánh dấu (x) vào ô tương ứng.*
- *Cột 4,5,6 và 8,9,10 ghi số (giảm ghi dấu -)*

3. Phương án quy hoạch bố trí sử dụng đất của các tổ chức KH&CN công lập thuộc thẩm quyền quản lý giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn năm 2050

TT	Tên tổ chức KH&CN	Giai đoạn 2021-2030		Giai đoạn 2031-2050		Ghi chú
		Giữ ổn định về không gian	Thay đổi về diện tích đất sử dụng (m ²)	Giữ ổn định về không gian	Thay đổi về diện tích đất sử dụng (m ²)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	
1	Trung tâm Quan trắc TN&MT	x	0	x	0	

*** Ghi chú:**

- *Cột 3, 4,5,6 ghi số tăng hoặc giảm (giảm ghi dấu -)*

Danh mục dự án đầu tư phát triển cấp quốc gia, cấp tỉnh trong thời kỳ quy hoạch

Thứ tự ưu tiên	Tên dự án	Mục tiêu	Địa điểm	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Ghi chú
Giai đoạn 2021-2030					
1					
2					
...					
Giai đoạn 2031-2050					
1					
2					
...					

III. Đánh giá và kiến nghị đề xuất:

1. Đánh giá chung về hiện trạng hệ thống tổ chức KH&CN công lập thuộc thẩm quyền quản lý:

- Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường là tổ chức Khoa học và công nghệ công lập trực thuộc Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Nghệ An;

- Trung tâm thực hiện theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm đối với tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định tại Nghị định số 115/2005/NĐ-CP ngày 05/9/2005 của Chính Phủ (nay là Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021);

- Trong quá trình xây dựng và phát triển, Trung tâm luôn nhận được sự quan tâm, ủng hộ, sự chỉ đạo sâu sát kịp thời của lãnh đạo các cấp, ngành, nhờ vậy vị trí và vai trò của Trung tâm không ngừng được khẳng định. Năng lực của Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường ngày càng được nâng cao. Trang thiết bị, cơ sở vật chất cơ bản hiện đại đáp ứng tốt hoạt động khoa học công nghệ. Chất lượng nguồn nhân lực ngày càng phát triển. Hoạt động nghiên cứu KH&CN được đẩy mạnh.

2. Kiến nghị, đề xuất về việc quy hoạch các tổ chức KH&CN công lập thuộc thẩm quyền quản lý giai đoạn 2021-2030 tầm nhìn năm 2050:

- Kính đề nghị Sở Khoa học Công nghệ và Sở Tài nguyên và Môi trường Nghệ An tiếp tục tạo điều kiện, hỗ trợ cho Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường phát triển lĩnh vực Khoa học công nghệ;

- Tăng cường liên kết, hợp tác giữa các tổ chức KH&CN công lập với các doanh nghiệp trong nghiên cứu, đào tạo để khai thác và sử dụng có hiệu quả nguồn nhân lực và cơ sở vật chất của đơn vị;

- Chú trọng phát triển đội ngũ nhân lực KH&CN, tạo điều kiện cho CBCNV của Trung tâm được tham gia các khóa đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học, công nghệ và tham gia thực hiện các đề tài, đề án thuộc lĩnh vực có liên quan;

- Đầu tư đồng bộ cơ sở vật chất, trang thiết bị nhằm nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở TN&MT (để b/c);
- GĐTT (để b/c);
- Lưu VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thế Hậu

